



BÀI 19

THƯỜNG THỨC MỸ THUẬT

TRANH DÂN GIAN VIỆT NAM

I - VÀI NÉT VỀ TRANH DÂN GIAN

Tranh dân gian là loại tranh được lưu hành rộng rãi trong dân gian, được nhân dân ưa thích. Tranh thường dùng vào việc trang trí đón xuân nên gọi là *tranh Tết*; tranh để thờ cúng nên gọi là *tranh thờ*.

Tranh dân gian được sản xuất ở một số địa phương như Đông Hồ (Bắc Ninh), Hàng Trống (Hà Nội), Kim Hoàng (Hà Tây) v.v... Đây là những nơi có truyền thống lâu đời về nghề vẽ, khắc và in tranh.

Tranh Tết nói chung đều mang ý nghĩa chúc tụng, đề tài gần gũi với đời sống của nhân dân lao động như : *Gà trống* ; *Gà mái* ; *Lợn nái* ; *Ngũ quả* ; *Vinh hoa, Phú quý* ; *Tiến tài, Tiến lộc* ; *Bà Triệu* ; *Bịt mắt bắt dê* ; *Đánh ghen* v.v... Tranh thờ phục vụ tín ngưỡng như : *Ngũ Hồ* ; *Bà Chúa Thượng Ngàn*; *Ông Hoàng cầm quân* v.v...



Hình 1. *Gà mái*
(Tranh Đông Hồ)

II - HAI DÒNG TRANH ĐÔNG HỒ VÀ HÀNG TRỐNG

1. Tranh Đông Hồ

Gọi là tranh Đông Hồ (hay tranh làng Hồ) bởi nó được sản xuất tại làng Đông Hồ thuộc huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Tác giả là những “nghệ sĩ nông dân” nên rất hiểu tâm tư, tình cảm của người dân lao động. Họ làm tranh trong lúc nông nhàn. Tranh thể hiện cuộc sống muôn màu muôn vẻ và sự liên hệ khăng khít giữa con người với thiên nhiên.

Tranh Đông Hồ được sản xuất hàng loạt bằng những khuôn ván gỗ, khắc và in trên giấy dó quét màu điệp. Mỗi màu là một bản in, nên thường có nhiều người trong một gia đình hay dòng họ cùng tham gia làm tranh.

Một trong những sáng tạo đặc biệt của các nghệ nhân Đông Hồ là cách pha chế, sử dụng màu in tranh bằng các nguyên liệu sẵn có và dễ tìm : màu đen lấy từ than lá tre, than rơm ; màu đỏ son lấy từ sỏi đỏ tán mịn ; màu vàng lấy từ cây gỗ vang hay hoa hòe ; màu xanh lấy từ lá chàm ; màu trắng lấy từ vỏ sò tán nhỏ (màu điệp) ...

Tranh Đông Hồ có đường nét đơn giản, khoẻ và dứt khoát, bao giờ nét đen cũng in sau cùng để định hình các mảng, làm cho tranh đậm đà và sống động.

2. Tranh Hàng Trống

Gọi là tranh Hàng Trống vì xưa kia dòng tranh này xuất hiện được bày bán tại phố Hàng Trống và ở một vài khu phố lân cận. Phố Hàng Trống (nay thuộc quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) vốn từng nổi tiếng về các ngành nghề thủ công mỹ nghệ. Tại đây có những xưởng in và là nơi buôn bán tranh rất sầm uất.

Nghệ nhân Hàng Trống chỉ cần một bản khắc nét in màu đen làm đường viền cho các hình, sau đó trực tiếp tô màu.



Hình 2. Ngũ Hồ (Tranh Hàng Trống)



Hình 3. Bà Triệu (Tranh Đông Hồ)



Hình 4. Thạch Sanh (Tranh Đông Hồ)



Hình 5. Bịt mắt bắt dê (Tranh Hàng Trống)

Tranh phục vụ cho những đối tượng ở tầng lớp trung lưu và thị dân nên đường nét trong tranh thường mảnh mai, trau chuốt và tinh tế. Nghệ thuật tô màu (gọi là *cản màu*) rất công phu và sáng tạo. Màu thường dùng là các màu phẩm nhuộm nguyên chất, song nhờ độ đậm nhạt của nét bút *cản* đã tạo được sự hài hoà, lung linh và chiều sâu của bức tranh.

III - GIÁ TRỊ NGHỆ THUẬT CỦA TRANH DÂN GIAN

Tranh dân gian Đông Hồ và Hàng Trống rất chú trọng đến bố cục, đường nét và màu sắc. Đường nét được xem là *dáng*, màu sắc là *men*, bố cục theo lối *ước lệ*, thuận mắt. Ngoài ra *chữ* hay những *câu thơ* vừa là minh hoạ, vừa tạo cho tranh có bố cục ổn định, chặt chẽ.

Tranh Đông Hồ và tranh Hàng Trống là hai dòng tranh dân gian tiêu biểu của Việt Nam. Tranh có vẻ đẹp hài hoà, hình tượng có tính khái quát cao : vừa hư, vừa thực khiến cho người xem thấy gần gũi, yêu thích, ngắm mãi không chán.

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Vì sao tranh dân gian thường được dùng vào dịp Tết và thờ cúng ? Em hãy kể về các dòng tranh dân gian chính.
2. Đề tài chủ yếu trong tranh dân gian là những đề tài nào ?
3. Em hãy nói về một bức tranh dân gian mà em đã biết.



Hình 6. *Hùng dừa* (Tranh Đông Hồ)